

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Số: 81/2018/QĐST- HNGĐ

Cẩm thủy, ngày 15 tháng 06 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2018/TLST/HNGĐ, ngày 14 tháng 05 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Cao Văn T – Sinh năm 1992

Trú tại: Thôn N, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Hà thị H – Sinh năm 1993

Trú tại: Thôn N, xã Cẩm Q, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 06 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/06/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Cao Văn T và chị Hà Thị H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Văn T và chị Hà Thị H
thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Công nhận vợ chồng có một con chung, cháu Cao Phương A, sinh ngày 06/02/2017. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu A cho chị H nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ/ tháng (Một triệu đồng), cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2018, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản và công nợ chung: Không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147- BLTTDS năm 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, Khoản 5, Điểm b, khoản 6 Điều 27. Nghị quyết 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; anh T và chị H mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST, anh T còn phải chịu 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con chung, anh T nhận nộp cả phần án phí cho chị H , anh được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003662, ngày 10/05/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh thanh Hóa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các bên đương sự;
- UBND xã Cẩm Q;
- Lưu hồ sơ;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY

Thẩm phán

Đã ký

Vũ Văn Nga